

Số: 177/2022/QĐST-HNGĐ

N, ngày 04 tháng 05 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN T TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA T
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 162/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 03 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông **Đào Văn T**, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Thôn N, xã N, thị xã N, tỉnh K.

- *Bị đơn*: Bà **Trảo Thị Kim T**, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn N, xã N, thị xã N, tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 04 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc T tình ly hôn và thỏa T của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 04 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa T đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự T tình ly hôn giữa ông Đào Văn T và bà Trảo Thị Kim T.

2. Công nhận sự thỏa T của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đào Văn T và bà Trảo Thị Kim T T tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Đào Văn T và bà Trảo Thị Kim T có 02 con chung là cháu Đào Minh Kh, sinh ngày 24/5/2010 và cháu Đào Minh K, sinh ngày 22/01/2019. Ông T và bà T thống nhất thỏa T giao cháu Đào Minh Kh, sinh ngày 24/5/2010 cho ông Đào Văn T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành; giao cháu Đào Minh K, sinh ngày 22/01/2019 cho bà Trảo Thị Kim T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Không ai cấp

dưỡng nuôi con cho ai. Ông T, bà T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, ông Đào Văn T và bà Trảo Thị Kim T có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Đào Văn T và bà Trảo Thị Kim T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Đào Văn T và bà Trảo Thị Kim T mỗi người phải chịu 75.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông T tự nguyện nộp thay án phí hôn nhân và gia đình cho bà T. Như vậy, ông T phải nộp 150.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0004558 ngày 01 tháng 03 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N. Hoàn trả cho ông Đào Văn T số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí nêu trên.

Quy định: Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- UBND xã N;
- (GKH số: 21/2009);
- Lưu AV và HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy